TÒA ÁN NDTP HÀ NỘI
TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH OAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Oai, ngày 10 tháng 6 năm 2024

Số: 69/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 115/2024/TLST-HNGĐ ngày 27/5/2024 về việc Ly hôn giữa:

***Nguyên đơn*:** Anh Đ. V. H, sinh năm 1979.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã C.V, huyện O, thành phố H.

Bị đơn: Chị Đ. T. P, sinh năm 1981.

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã C.V, huyện O, thành phố H.

Căn cứ các Điều 28, 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 54, 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/5/2024 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc Hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Anh Đ.V.H và chị Đ.T. P tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã CV, huyện O, thành phố H ngày 13/3/2002. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Nay anh H, chị P thuận tình ly hôn và thoả thuận của anh chị được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31/5/2024 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Bởi lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Đ.V.H và chị Đ.T.P.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

1. Về con chung: anh Đ.V.H và chị Đ.T.P có 02 con chung tên là Đ.T.U, sinh ngày 31/01/2003 và Đ.V.N, sinh ngày 20/10/2006.

Ghi nhận thỏa thuận của anh H, chị P sau ly hôn anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên là Đ.V.N; tạm hoãn việc đóng góp tiền nuôi con chung đối với chị Phương đến khi có sự thay đổi khác.

Đối với cháu Đ.T.U đã trên 18 tuổi nên không xét việc người nuôi dưỡng sau khi anh H, chị P ly hôn.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2. Về tài sản chung: Anh H, chị P trình bày không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy không xét.

3. Về công nợ: Anh H, chị P cùng trình bày không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, do vậy không xét.

4. Về án phí: Anh Đ.V.H tự nguyện chịu cả số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) - án phí ly hôn sơ thẩm.

Số tiền án phí anh H phải nộp được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) - tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm, anh Huy đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Hà Nội theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0020763 ngày 27/5/2024. Anh H được nhận lại số tiền 150.000đ – tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Oai, Hà Nội.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH OAI
THẨM PHÁN
(đã ký)
Phan Huy Cương

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKSND huyện Thanh Oai;
- UBND xã CV, huyện O,TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án và VP.